

Số: /KH-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 02 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Ba Tơ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện nội dung quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với văn bản cấp trên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đồng thời, nhằm nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

##### 2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Hoạt động kiểm tra, rà soát phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời để phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật và đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa theo quy định tại Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

#### *a) Về tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật*

- Nội dung công việc: Thực hiện tự kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện và cấp xã ban hành trong năm ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

#### *b) Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền*

- Nội dung công việc: Thực hiện kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật nhận được thuộc thẩm quyền kiểm tra của Chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định tại Điều 114 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

#### *c) Công tác xử lý văn bản quy phạm pháp luật qua kiểm tra*

- Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo Kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền.

+ Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, cấp xã (*đơn vị chủ trì soạn thảo hoặc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp*).

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương xử lý

kịp thời đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

+ Nội dung công việc: Tiến hành theo dõi và đôn đốc cơ quan, đơn vị và địa phương xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo. Tham mưu, kiến nghị xử lý đối với trường hợp cơ quan ban hành văn bản xử lý không triệt để hoặc không đúng quy định, thẩm quyền.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

## **2. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

### *a) Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý*

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn của UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp Ban Pháp chế HĐND cùng cấp và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát đối với các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cùng cấp có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Ở cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp mình ban hành.

- Đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế HĐND cấp huyện; Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

### *b) Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch*

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện rà soát đối với các văn bản có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Ở cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp mình ban hành.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

### *c) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động trực tiếp của việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW*

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; đặc biệt là các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn của UBND huyện
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

*d) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp đã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng*

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện rà soát đối với các văn bản có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Ở cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp mình ban hành.

- Đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế HĐND huyện; Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

*đ) Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2025*

- Nội dung công việc: Rà soát, hệ thống hóa và lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2025 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế HĐND huyện, Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành việc công bố: Chậm nhất là ngày 31/01/2026.

*e) Xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật*

- Nội dung công việc: Căn cứ kết quả rà soát, các đơn vị, địa phương kịp thời xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ*) theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND cấp xã chủ trì, phối hợp Ban pháp chế HĐND và các đơn vị liên quan có văn bản đề xuất UBND hoặc trình HĐND cùng cấp xử lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phòng Tư pháp giúp UBND huyện theo dõi, hướng dẫn các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện; các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; làm đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện công tác rà soát, báo cáo kịp thời các nội dung được giao; kịp thời tham mưu xử lý đối với các văn bản qua kiểm tra, rà soát phát hiện có nội dung sai sót hoặc không còn phù hợp.

3. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do địa phương mình ban hành.

4. Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

5. Kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

6. Trường hợp có sự thay đổi về tên gọi của cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện do thực hiện chủ trương sáp nhập tổ chức bộ máy thì cơ quan mới được hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng có trách nhiệm tiếp tục việc tham mưu thực hiện, đảm bảo không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp tại Kế hoạch này.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TP (Thúy).

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Giang Nam**